

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 07/HC-GĐT

Ngày 13/01/2022

V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

***- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận;

Các Thẩm phán: - Ông Trần Hồng Hà;

- Ông Ngô Tiến Hùng;

- Ông Nguyễn Biên Thùy;

- Bà Đào Thị Minh Thủy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân tối cao.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Việt Hùng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hành chính, giữa các đương sự:

***- Người khởi kiện:*** Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1976;

Cư trú tại Tổ 25, khóm Mỹ H, phường 3, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

***- Người bị kiện:***

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ: Số 12, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ: Số 03, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ngày 17/02/2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 156/QĐ-UBND.NC Phê duyệt dự án đầu tư Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L; vốn đầu tư Dự án từ nguồn vốn Ngân hàng Thế giới và vốn ngân sách Nhà nước, với chủ đầu tư là Ủy ban nhân dân thành phố Cao L; địa điểm xây dựng: Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 4,

Phường 6, Phường 11, phường Hòa T, xã Hòa A và xã Tân Thuận T, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21/11/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - Ủy ban nhân dân thành phố Cao L đã ban hành Phương án bố trí tái định cư số 259/PA-HĐBT,HT&TĐC, kèm theo Phương án này là Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ; trong đó bà Nguyễn Thị Kim T được bố trí 01 nền tái định cư tại Dự án Lia 2 thuộc nhóm 5 đường số 4.

Ngày 23/11/2016, Ủy ban nhân dân thành phố Cao L ban hành Quyết định số 779/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Quyết định số 780/QĐ-UBND phê duyệt phương án tái định cư Dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L, công trình Lia 2.

Ngày 23/11/2016, Ủy ban nhân dân thành phố Cao L ban hành Quyết định số 915/QĐ-UBND về việc thu hồi quyền sử dụng đất để thực hiện công trình Lia 2 tại Phường 2 - Phường 3, thành phố Cao L để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; theo đó đã thu hồi 111,1m<sup>2</sup> đất ở đô thị thuộc thửa số 286, tờ bản đồ số 6, Phường 3, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp của bà Nguyễn Thị Kim T.

Ngày 05/12/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Ủy ban nhân dân thành phố Cao L ban hành Quyết định số 2394/QĐ-HĐBTHT&TĐC bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Nguyễn Thị Kim T do giải tỏa để thực hiện công trình Lia 2 với số tiền là 251.086.894 đồng; trong đó đơn giá bồi thường về đất cho bà Nguyễn Thị Kim T là 1.840.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Bà Nguyễn Thị Kim T không đồng ý với quyết định bồi thường, hỗ trợ nêu trên nên đã khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường đất và bố trí nền tái định cư tại đường Bà T, thuộc Lia 2.

Ngày 12/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 125/QĐ-UBND.HC với nội dung bác yêu cầu khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim T. Cụ thể:

*“Không giải quyết nâng giá bồi thường đất ở theo giá thị trường. Lý do: Thực hiện đúng theo Công văn số 763/UBND-KTN ngày 23/11/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt đơn giá cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L, hạng mục Lia 2, Phường 2 - Phường 3, thành phố Cao L.*

*Không giải quyết bố trí nền tái định cư tại đường Bà T (vị trí 20 nền đường Bà T – Lý Thường Kiệt). Lý do: Thực hiện đúng Phương án số 259/PA-HĐBT,HT&TĐC ngày 23/11/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Cao L về việc bố trí tái định cư đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cao L phê duyệt tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016...”*

Không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L, ngày 17/10/2017, bà Nguyễn Thị Kim T tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 183/QĐ-UBND-NĐ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim T với nội dung giữ nguyên Quyết định số 125/QĐ-UBND.HC của Chủ tịch UBND thành phố Cao L.

Ngày 26/6/2018, bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện vụ án hành chính và ngày 23/7/2018 có đơn khởi kiện bổ sung, đề nghị Tòa án:

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 125/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 183/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L trình bày:

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; căn cứ Phương án số 259/PA-HĐBTHT&TĐC ngày 21/11/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Cao L và Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao L về việc phê duyệt phương án tái định cư dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L, tại thời điểm thực hiện công tác thiết lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư công trình Lia 2, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Cao L đã thuê Công ty TNHH Thẩm định giá Tây Nam khảo sát giá đất chuyển nhượng tại khu vực và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số 763/UBND-KTTH ngày 23/11/2015 về đơn giá đất làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Quy trình giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 46/QĐ-UBND.HC ngày 01/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L được thực hiện theo Khung chính sách Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 470/TTg-QHQT ngày 10/4/2012. Như vậy, nội dung giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim T tại Quyết định số 125/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 được thực hiện theo quy định pháp luật. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Cao L đề nghị Tòa án giữ nguyên các quyết định nêu trên.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim T không thống nhất với Quyết định giải quyết khiếu nại số 125/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L và khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Ngày 12/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 183/QĐ-UBND-NĐ giữ nguyên nội dung Quyết định số 125/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L. Căn cứ khoản 2 Điều 74 và khoản 2 Điều 86 Luật đất đai năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 183/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp quyết định:

*“Bác khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L; Quyết định số 183/QĐ-UBND-NĐ ngày 12/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp”.*

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2018, bà Nguyễn Thị Kim T có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm nêu trên.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 806/2019/HC-PT ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

*“Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim T.*

*Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.*

*Giao hồ sơ vụ án về Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định”.*

Tòa án cấp phúc thẩm còn tuyên về án phí.

Ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 805/TA-HC kiến nghị Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên.

Ngày 01/10/2021, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có Quyết định kháng nghị số 49/2021/KN-HC kháng nghị đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 806/2019/HC-PT ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục giám đốc thẩm; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 806/2019/HC-PT ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Thực hiện dự án đầu tư nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L, hạng mục Lia 2, ngày 23/11/2016, Ủy ban nhân dân thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 915/QĐ-UBND thu hồi 111,1m<sup>2</sup> đất ở đô thị thuộc thửa số 286, tờ bản đồ số 6, tại Phường 3, thành phố Cao L (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03573 cấp ngày 20/6/2007) của bà Nguyễn Thị Kim T.

[2] Dự án đầu tư nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao L là Dự án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và được Ngân hàng Thế giới tài trợ. Dự án đề nghị được miễn thực hiện một số điều khoản trong các Nghị định và các quy định liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Chính phủ Việt Nam; theo đó, các kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định

cư sẽ được thực hiện theo Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

[3] Tại mục 2 Bảng 2 Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 470/TTg-QHQT ngày 10/4/2012 thì giá đất được đề xuất cho Dự án sẽ được một đơn vị có chức năng thẩm định giá được thuê để xây dựng các biểu giá thị trường dùng làm cơ sở để xác định giá bồi thường áp dụng cho Dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, nhằm đảm bảo sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên thị trường theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Trên cơ sở đó, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng đã thuê Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Đông Nam Á tiến hành xác định giá thị trường tại thời điểm thu hồi đất để xác định giá đất làm cơ sở lập phương án bồi thường là đúng quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất.

[4] Theo Chứng thư thẩm định giá số VC15/03/002/TS-SEAAC ngày 06/3/2015 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Đông Nam Á, các hẻm nhỏ khu bùng binh Phường 3 đề nghị đơn giá đất là 1.840.000 đồng/m<sup>2</sup>. Ngày 12/11/2015, Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 1927/STC-QLCS.G trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, trong đó đề xuất đơn giá đất ở vị trí 1 của khu vực tiếp giáp các hẻm nhỏ khu bùng binh Phường 3 là 1.840.000 đồng/m<sup>2</sup> và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phê duyệt giá đất này tại Công văn số 763/UBND-KTN ngày 23/11/2015 là đúng theo quy định tại mục 2 Bảng 2 Khung chính sách nêu trên.

[5] Diện tích 111,1m<sup>2</sup> đất bị thu hồi của bà Nguyễn Thị Kim T là đất thuộc vị trí 1 hẻm nhỏ khu bùng binh Phường 3. Vì vậy, ngày 05/12/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ủy ban nhân dân thành phố Cao L ban hành Quyết định số 2394/QĐ-HĐBTHT&TĐC bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Nguyễn Thị Kim T với tổng số tiền 251.086.894 đồng, trong đó đơn giá bồi thường về đất 1.840.000đồng/m<sup>2</sup> là có căn cứ.

[6] Ngoài ra, theo Phương án bố trí tái định cư số 259/PA-HĐBT,HT&TĐC ngày 21/11/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ủy ban nhân dân thành phố Cao L thì 28 hộ gia đình có đất ở bị thu hồi với diện tích từ 103,8m<sup>2</sup> - dưới 116,6m<sup>2</sup> sẽ được bố trí nền tái định cư thuộc nhóm 5 đường số 4 tại khu Lia 2, Phường 2 - Phường 3, thành phố Cao L. Bà Nguyễn Thị Kim T bị thu hồi 111,1m<sup>2</sup> đất nên được bố trí 01 nền tái định cư thuộc nhóm 5 đường số 4 là có cơ sở.

[7] Bà Nguyễn Thị Kim T không đồng ý với quyết định bồi thường, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thành phố Cao L nên có đơn khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường đất và bố trí nền tái định cư tại đường Bà T, thuộc Lia 2, thành phố Cao L. Do đó, ngày 12/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND-NĐ giữ nguyên Quyết định số 125/QĐ-UBND.HC ngày 12/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao L về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim T với nội dung: không giải quyết

nâng giá bồi thường đất ở theo giá thị trường, không giải quyết bố trí nền tái định cư tại đường Bà Triệu theo yêu cầu của bà Kim T là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của bà Kim T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 125/QĐ-UBND.HC và Quyết định số 183/QĐ-UBND-NĐ nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Tòa án cấp phúc thẩm xác định Quyết định số 2394/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - Ủy ban nhân dân thành phố Cao L là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và cho rằng khi thụ lý vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm phải hướng dẫn cho bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện đúng đối tượng để xem xét tính đúng đắn của Quyết định số 2394/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 là sai; bởi vì: Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật tổ tụng hành chính năm 2015, quyết định giải quyết khiếu nại cũng là quyết định hành chính bị kiện nếu quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Khi xem xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định giải quyết khiếu nại thì Tòa án đồng thời xem xét đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính có liên quan theo quy định tại Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính 2015. Thực tế, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, đánh giá tính hợp pháp của Quyết định số 2394/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 nêu trên.

[9] Tòa án cấp phúc thẩm còn cho rằng, ngày 30/7/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Cao L có Báo cáo số 1279/UBND-QLDA&PTQĐ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc đề xuất cho huy động tư vấn độc lập xác định giá trị đền bù tài sản của các hộ dân có khiếu nại, nếu có chênh lệch tăng sẽ xem xét lập phương án đền bù bổ sung; trường hợp của bà Nguyễn Thị Kim T có nằm trong những hộ dân mà Ủy ban nhân dân thành phố Cao L báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp không? Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp có chủ trương gì sau đề xuất của Ủy ban nhân dân thành phố Cao L chưa được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ, nội dung này cấp phúc thẩm không khắc phục được. Xét nội dung này thì thấy rằng, Báo cáo số 1279/UBND-QLDA&PTQĐ có nội dung Ủy ban nhân dân thành phố Cao L xin chủ trương Ủy ban nhân dân tỉnh cho huy động tư vấn độc lập để thẩm định lại phần giá trị đền bù tài sản của các hộ có khiếu nại; bà Nguyễn Thị Kim T không khiếu nại đối với việc đền bù về tài sản, chỉ khiếu nại về giá đất bồi thường. Vì vậy, nội dung này không ảnh hưởng đến việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim T.

[10] Như vậy, các lý do Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp là không đúng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 271, khoản 2 Điều 272, Điều 273 Luật Tổ tụng hành chính;

1. Chấp nhận Quyết định Kháng nghị giám đốc thẩm số 49/2021/KN-HC ngày 01/10/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

2. Hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 806/2019/HC-PT ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**Nơi nhận:**

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh (để biết);
- TAND tỉnh Đồng Tháp (để biết);
- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu Vụ GDKT III, HSVA (02 bản), THS.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thuân**